

Bản án số: 155/2017/HSST
Ngày: 31-8-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH QUẢNG NINH**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đức

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vũ Thị Thơ, cán bộ hưu trí.
2. Bà Hồ Thị Lan, cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Lan Hương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Ông Tạ Thành Vân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 8 năm 2017, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố H đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 149/2017/HSST ngày 11/8/2017 đối với bị cáo:

Trần Văn H - Sinh ngày: 02/09/1978. Tên gọi khác: Không

Địa chỉ cư trú tại: Khu H Hòa, Phường C, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

Chỗ ở hiện tại: Tổ 16, Khu 2, Phường H, Thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 05/12.

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Con ông: Trần Văn V - Sinh năm :1942

Con bà : Nguyễn Thị N - Sinh năm 1945.

Có 01 con sinh năm 2000.

Tiền án: + Ngày 30/11/2010, bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 28/05/2011 chấp hành xong hình phạt tù về địa phương.

+ Ngày 03/12/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố H, xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 02/10/2015 chấp hành xong hình phạt tù về địa phương.

Tiền sự: chưa

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 26/05/2017, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

Những người bị hại: Chu A D - Sinh năm 1995, trú tại: khu tập thể trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; Ngô Văn N sinh năm 1997, trú tại: khu tập thể trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; Đào Thế A sinh năm 1997, trú tại: Phòng P Công an tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa (đề có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

NHẬN THẤY

Bị cáo Trần Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 26/05/2017, Trần Văn H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS RC, biển kiểm soát (BKS) 14-V1-068.80 đi đến bãi tắm của tập đoàn SUNGROUP thuộc Khu 5, Phường B, Thành phố H, mục đích để tắm biển. Sau khi gửi xe và thay đồ, H phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA FUTURE, BKS 14F7- 0350 của A Đào Thế A dựng gần đó, không có người trông coi, H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản trong cốp xe. H dùng chìa khóa xe mô tô của mình mở cốp xe của A Thế A lấy được 01 điện thoại Iphone 5 màu trắng và số tiền 100.000 đồng của A Thế A; 660.000 đồng của A Ngô Văn N rồi cất vào túi quần. Tiếp đó, H đi đến chiếc xe WAVE BKS 14B1-122.22 của A Hoàng Văn H, dùng chìa khóa xe của H mở cốp xe của A H lấy chiếc ví da màu đen, bên trong có 103.000 của A Chu Văn D gửi trong cốp, thì bị A H phát hiện. H vút ví lại vào cốp xe rồi bỏ chạy thì bị A H đuổi theo hô hoán. Cùng lúc đó, bảo vệ bãi xe đến cùng bắt H, thu giữ vật chứng gồm: 1.771.000 đồng, chiếc ví da màu đen, bên trong có 103.000 đồng và xe mô tô YAMAHA SIRIUS RC, biển kiểm soát (BKS) 14-V1-068.80. Trong khi bỏ chạy, H đánh rơi chiếc điện thoại Iphone 5 xuống biển nên không thu hồi được .

Theo bản kết luận định giá tài sản số 73/KLĐG ngày 29/05/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Tòa án thành phố H kết luận: chiếc ví da màu đen, trên ví có ghi chữ H2 Wallet trị giá: 160.000 đồng; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 16GB màu trắng trị giá: 3.264.000 đồng. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc ví trên và 103.000 đồng cho A Chu Văn D; 100.000 đồng cho A Đào Thế A, 660.000 đồng cho A Ngô Văn N .

Tại Cơ quan điều tra, Trần Văn H khai nhận hành vi phạm tội như trên. Ngoài ra, H còn khai trong số tiền bị Công an thu giữ có 1.011.000 đồng, chiếc xe mô tô YAMAHA SIRIUS RC, biển kiểm soát (BKS) 14-V1-068.80 của H có giấy đăng ký xe nhưng chưa sang tên đổi chủ.

Bản cáo trạng số 148/KSĐT-HS ngày 09/08/2017, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố Trần Văn H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p, khoản 1, điều 46 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo Trần Văn H thành khẩn khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 26/05/2017, Trần Văn H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS RC, biển kiểm soát (BKS) 14-V1-068.80 đi đến bãi tắm của tập đoàn SUNGROUP thuộc Khu 5, Phường B, Thành phố H, mục đích để tắm biển và đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản: chiếc điện thoại di động Iphone 5 màu trắng trị giá 3.264.000 đồng, chiếc ví da màu đen trị giá 160.000 đồng và số tiền 863.000 đồng của các A Chu A D, Ngô Văn N, Đào Thế A. Sau khi bị phát hiện, bị cáo đã chạy xuống biển và làm mất chiếc điện thoại di động Iphone 5. Khi Công an thu giữ tang vật, bị cáo có số tiền 1.011.000 đồng, chiếc xe mô tô YAMAHA SIRIUS RC, biển kiểm soát (BKS) 14-V1-068.80 có giấy đăng ký xe nhưng chưa sang tên đổi chủ.

Bị cáo thấy ân hận về hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt

Những người bị hại: Vắng mặt tại phiên tòa A Đào Thế A có lời khai tại bút lục số 34, và 55 đến 61; A Ngô Văn N có lời khai tại bút lục số 35 và 64 đến 71; A Chu A D có lời khai tại bút lục số 36 và 73 đến 77 thể hiện:

Khoảng 17 giờ ngày 26/05/2017, khi đang cùng đi tắm biển tại bãi tắm tập đoàn SUNGROUP thuộc Khu 5, Phường B, Thành phố H và có để tài sản trong cốp xe thì bị Trần Văn H dùng chìa khóa thực hiện hành vi trộm cắp tài sản: A Thế A bị mất 01 điện thoại di động Iphone 5 màu trắng trị giá 3.264.000 đồng và 100.000 đồng; A N bị tộm 660.000đồng; A D bị trộm 01 chiếc ví da màu đen trị giá 160.000 đồng, trong chiếc ví có 103.000 đồng. Trong quá trình điều tra, các A đã được cơ quan điều tra trả lại tài sản. Riêng chiếc điện thoại di động Iphone hiện nay chưa thu hồi được, A Thế A yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị điện thoại là 3.264.000 đồng. Những người bị hại đều đề nghị Tòa án xét xử bị cáo theo quy định pháp luật.

Người làm chứng: A Hoàng Văn H vắng mặt có lời khai tại bút lục số 78 đến 85 thể hiện: Vào khoảng gần 17 giờ ngày 26/5/2017 A cùng một số người đi xe mô tô đến bãi tắm tại thuộc phường B , thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, sau đó gửi xe vào bãi và xuống tắm , một lúc sau A quay lại thì phát hiện một thanh niên (sau này mới biết tên là Trần văn H) mở cốp xe của A trộm cắp tài sản, A hô hoán mọi người đuổi bắt được H, sau đó H khai trước đó đã trộm cắp tài sản gồm 01 điện thoại, tiền trong cốp xe mô tô của A Đào Thế A. A Nguyễn Ngọc D, A Phạm Ngọc K vắng mặt tại phiên tòa có lời khai tại bút lục số 87 đến 92 và 94 đến 96 thể hiện: Vào khoảng 17 giờ ngày 26/5/2017 các A được chứng kiến Trần Văn H có hành vi mở cốp xe trộm tài sản của A Thế A 01 điện thoại di động Iphone 5 và số tiền 100.000 đồng, trộm của A Ngô Văn N 660.000 đồng, trộm của A Chu A D 01 ví da trong có 103.000 đồng.

Qua thẩm tra xét hỏi công khai, lời khai của những người làm chứng, những người bị hại cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ đã phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 26/05/2017, bị cáo Trần Văn H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS RC, biển kiểm soát (BKS) 14-V1-068.80 đi đến bãi tắm của tập đoàn SUNGROUP thuộc Khu 5, Phường B, Thành phố H, mục đích để tắm biển và đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản: chiếc điện thoại di động Iphone 5 màu trắng trị giá 3.264.000 đồng, chiếc ví da màu đen trị giá 160.000 đồng và số tiền 863.000 đồng của các A Chu A D, Ngô Văn N, Đào Thế A. Tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 4.287.000 đ (bốn triệu hai trăm tám mươi bảy nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo Trần Văn H đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Điều 138 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nH gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt, hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tHg đến ba năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm:

c, Tái phạm nguy hiểm;

Hành vi phạm tội của bị cáo Trần văn H là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại tới tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy vào ngày 30/11/2010 bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 9 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, ngày 3/12/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 36 tHg tù về tội ‘ Trộm cắp tài sản”. Trong khi chưa được xóa án tích thì bị cáo lại tiếp tục tái phạm nguy hiểm, thể hiện tính coi thường pháp luật. Cho nên phải áp dụng đối với bị cáo một hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định là điều cần thiết.

Tuy nhiên cũng xét, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm p khoản 1- Điều 46 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có việc làm, thu nhập không ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về trách nhiệm dân sự: Qua quá trình điều tra, cơ quan Công an đã thu hồi trả lại số tiền và tài sản cho các A Chu A D, Ngô Văn N, Đào Thế A. Riêng chiếc điện thoại Iphone 5 của A Đào Thế A bị mất trị giá 3.264.000 đồng không thu hồi được, nên buộc bị cáo phải bồi thường. Số tiền 1.011.000 đồng và 01 chiếc xe mô tô YAMAHA SIRIUS RC, biển kiểm soát (BKS) 14-V1-068.80 do H mua của A Triệu Quý B có giấy tờ đăng ký xe, nhưng chưa sang tên đổi chủ là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội, nên được trả lại cho bị cáo, nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm, theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1, Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn H 27 (Hai mươi bảy) tHg tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 26/5/2017.

Áp dụng: Khoản 1- Điều 42 bộ luật hình sự; khoản 1- Điều 589, Điều 357 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Trần Văn H phải bồi thường thiệt hại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone ne 5 trị giá 3.264.000 đ (Ba triệu hai trăm sáu mươi tư nghìn đồng) cho A Đào Thế A. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, A Đào Thế A có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo không bồi thường số tiền nêu trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Căn cứ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Trần Văn H 1.011.000 đồng, 01 xe mô tô YAMAHA SIRIUS RC, biển kiểm soát (BKS) 14-

V1-068.80 và giấy tờ đăng ký xe, nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Toàn bộ số tài sản trên hiện đang tạm giữ theo Biên bản giao nhận vật chứng số 199 ngày 15/8/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H.

Căn cứ: Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Văn H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự và 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người bị hại vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP H;
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP H;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PH-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Đức

